TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST Ngày: 17-5-2019. "V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con".	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải.
2. Ông Nguyễn Viết Thanh.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Lệ Huyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 17/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2019/TLST-HNGĐ ngày 22/02/2019 về việc "*tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/4/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 83/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02/5/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Số A, tổ B, ấp C, xã D, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Nguyễn Hữu N, sinh năm 1983.
Địa chỉ: Số A, tổ B, ấp C, xã D, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.
Địa chỉ liên lạc: Số E, tổ F, khóm G, phường H, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(*Chị H có mặt, anh N vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Ánh H trình bày:

Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Nguyễn Hữu N kết

hôn năm 2005, hôn nhân có tìm hiểu trước, có đăng ký kết hôn ngày 05/12/2005, tại Ủy ban nhân dân xã D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc và cùng có trách nhiệm lo cho gia đình. Dần về sau, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, thiếu tin tưởng lẫn nhau nên thường xuyên cãi nhau, nhất là về tài chính trong gia đình, vợ chồng không sống chung từ đầu năm 2016 đến nay.

Đến đầu năm 2018, anh Nguyễn Hữu N trở về nhà sống chung nhưng tính tình không thay đổi, mặc dù chị H nhiều lần khuyên can, tâm sự để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả, anh N không sửa chữa mà mâu thuẫn ngày một trầm trọng hơn, việc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hữu N.

Con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Nhựt Tường V, sinh ngày 11/4/2006 và Nguyễn Nhựt Đăng K, sinh ngày 11/5/2013. Hiện đang sống với chị H. Sau khi ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Đối với anh Nguyễn Hữu N, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh N, do anh N trực tiếp ký nhận nhưng anh N không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì liên quan đến vụ án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ánh H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con.

Bị đơn anh Nguyễn Hữu N có địa chỉ tại phường H, thành phố Cao Lãnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố

tụng cho anh Nguyễn Hữu N, do anh N trực tiếp ký nhận, anh N không có mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và anh N cũng không có mặt tại phiên tòa hôm nay nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hữu N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân của chị H và anh N được xác lập vào năm 2005, do hai anh chị tự nguyện và thừa nhận, anh chị có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã D, thành phố Cao Lãnh ngày 05/12/2005 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Trong quá trình sống chung, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Tại phiên tòa hôm nay, chị H cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh N, anh N không có mặt, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì liên quan đến vụ án và không trình bày ý kiến của anh về quan hệ hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị H và anh N có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thiếu sự tin tưởng lẫn nhau mặc dù cả hai đã nhiều lần tìm cách khắc phục nhưng không có kết quả, hai bên không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chị H được ly hôn với anh N.

[3] Xét con chung**:** Chị H và anh N có 02 con chung tên Nguyễn Nhựt Tường V, sinh ngày 11/4/2006 và Nguyễn Nhựt Đăng K, sinh ngày 11/5/2013, hiện con chung đang sống với chị H. Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu là được tiếp tục nuôi 02 con chung là Nguyễn Nhựt Tường V và Nguyễn Nhựt Đăng K, anh N không có mặt và không cung cấp tài liệu chứng cứ gì liên quan đến vụ án và không trình bày ý kiến của anh về con chung. Hội đồng xét xử xét thấy bé Tường V và Đăng K sống với chị H ổn định từ khi sinh ra cho đến nay, bé Tường V là nữ đang trong giai đoạn phát triển hoàn thiện về tâm, sinh lý nên cần được sự chăm sóc của mẹ, sống với mẹ sẽ thuận lợi cho việc học tập và điều này cũng phù hợp với nguyện vọng sống cháu Tường V tại văn bản ý kiến ngày 20/3/2019. Riêng bé Đăng K còn nhỏ, rất cần sự chăm sóc của mẹ, việc sống với mẹ sẽ giúp bé ổn định về cuộc sống hiện tại lẫn việc học tập, hai chị em gắn bó với nhau đã quen. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, chị H được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Nhựt Tường V, sinh ngày 11/4/2006 và Nguyễn Nhựt Đăng K, sinh ngày 11/5/2013 là phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Xét cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con, anh N không có văn bản ghi ý kiến và cũng không có mặt tại phiên tòa để trình bày ý kiến về việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân gia đình.

[5] Xét tài sản chung và nợ chung: Tại phiên tòa hôm nay, chị H trình bày, vợ chồng tự thỏa thuận tài sản chung và không có nợ chung; anh N vắng mặt và cũng không có văn bản trình bày ý kiến về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Hữu N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ánh H, chị Nguyễn Thị Ánh H được ly hôn với anh Nguyễn Hữu N.

Con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ánh H, chị Hồng được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Nhựt Tường V, sinh ngày 11/4/2006 và Nguyễn Nhựt Đăng K, sinh ngày 11/5/2013, hiện con chung đang sống với chị H.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Chị Nguyễn Thị Ánh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005393 ngày 19/02/2019 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, như vậy chị H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Hữu N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Ánh H có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Hữu N có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:
- THADS TPCL;
- UBND xã D, thành phố Cao Lãnh (số 120/2005/GKH ngày 05/12/2005, quyển số 01);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm Trinh